

Định hướng giáo dục con người ở một số quốc gia châu Á và hàm ý cho Việt Nam

Phí Hồng Minh¹, Bùi Mỹ Trinh², Nguyễn Cao Đức³

¹ Viện Nghiên cứu Đông Bắc Á, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

² Khoa Quốc tế, Đại học Quốc gia Hà Nội.

³ Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

Email: minhphihong@gmail.com

Nhận ngày 19 tháng 2 năm 2021. Chấp nhận đăng ngày 28 tháng 3 năm 2021.

Tóm tắt: Phẩm chất con người cũng như nhân cách là những giá trị có tính phổ quát cao trên toàn thế giới. Tuy nhiên, do đặc thù mỗi quốc gia, và mục tiêu hướng đến khác nhau, giáo dục con người ở mỗi nước vừa có những tương đồng song vẫn có nhiều khác biệt. Trước những biến đổi mạnh về công nghệ, xã hội, kinh tế và môi trường, xu hướng giáo dục con người thế kỷ XXI, các quốc gia trên thế giới đang nỗ lực xây dựng các khuôn khổ năng lực cốt lõi cho một xã hội học tập suốt đời, giúp mỗi cá nhân có các tri thức cơ bản, biết ứng dụng chúng và có kỹ năng thích ứng trước một thế giới thay đổi không ngừng. Bài viết nghiên cứu định hướng giáo dục con người ở hai quốc gia châu Á điển hình là Hàn Quốc và Singapore, cùng một số khuôn khổ giáo dục con người phổ biến trên thế giới, để từ đó gợi mở một số kinh nghiệm hữu ích cho Việt Nam trong xây dựng định hướng giáo dục con người, đặc biệt là giáo dục nhân cách và kỹ năng cho thế kỷ XXI.

Từ khóa: Giáo dục con người, châu Á, Hàn Quốc, Singapore, Việt Nam.

Phân loại ngành: Giáo dục học

Abstract: Human qualities as well as personalities are values of high universality in the world. However, due to the specificity of each country, which pursues different goals, education for people in different countries bears not only similarities but also many differences. In the face of strong technological, social, economic and environmental changes, and the trend of human education in the 21st century, countries in the world are making efforts to build core competency frameworks for a society of lifelong learning, helping each individual to acquire basic knowledge, know how to apply it and have the skills to adapt to a constantly changing world. Research of the orientations of human education in two typical Asian countries, namely the Republic of Korea and Singapore, and a number of popular human education frameworks in the world, will recommend some useful experiences for Vietnam in the development of orientations for human education, especially education of personalities and skills education for the 21st century.

Keywords: Human education, Asia, the Republic of Korea, Singapore, Vietnam.

Subject classification: Educational science

1. Giới thiệu

Giáo dục con người có khuôn khổ rộng bao hàm cả giáo dục đạo đức, giáo dục nhân cách, giáo dục phẩm chất công dân. Nó trải rộng các chủ đề về các mối tương tác đa dạng, nhiều chiều giữa con người với môi trường sống, ứng xử khoan dung thân thiện với người khác, và các nội dung gắn kết giữa con người với hành tinh chung [1], [2], [7]. Giáo dục con người có ý nghĩa quyết định đến phát triển vốn nhân lực, đây là một trong ba đầu vào (cùng với vốn xã hội và vốn vật chất) góp phần thúc đẩy và đảm bảo cho sự phát triển kinh tế cho mỗi quốc gia. Bài viết lựa chọn nghiên cứu kinh nghiệm hai quốc gia châu Á là Hàn Quốc và Singapore do những thành quả trong giáo dục và phát triển kinh tế cũng như khả năng mang lại những kinh nghiệm hữu ích cho Việt Nam. Hàn Quốc, có vị trí địa lý đặc biệt và có nhiều điểm tương đồng với Việt Nam khi cùng tiếp giáp với lục địa Trung Hoa (Hàn Quốc tiếp giáp phía đông và Việt Nam phía nam). Do đặc trưng địa lý này, hai nước có khá nhiều điểm tương đồng cả về lịch sử cũng như văn hóa và con người. Cả hai cũng từng bị Trung Quốc đô hộ trong quá khứ và cùng chịu ảnh hưởng mạnh về văn hóa, tôn giáo từ Trung Quốc, mà tiêu biểu là sự du nhập Phật giáo và Nho giáo. Còn Singapore cũng là một quốc gia mang nhiều “giá trị châu Á” điển hình như: tính cộng đồng, xã hội tập thể, trọng gia đình, đề cao

thể diện. Thành công của Singapore là một kinh nghiệm đáng học hỏi khi quốc đảo này từ một nền kinh tế nghèo nàn, thiếu tài nguyên với xã hội phức tạp, đa tôn giáo, đa sắc tộc đã vươn mình mạnh mẽ trở thành một nền kinh tế phát triển bậc nhất Đông Nam Á cùng nhiều thành tựu lớn cả về kinh tế, chính trị, ngoại giao cũng như văn hóa và phát triển con người. Hai quốc gia này cũng là những ví dụ ít ỏi về sự thành công đưa đất nước từ thế giới thứ ba lên thế giới thứ nhất trong vòng hơn ba thập niên.

2. Định hướng giáo dục con người ở Hàn Quốc

Với truyền thống của một xã hội đề cao tính tập thể và thứ bậc chặt chẽ, Hàn Quốc đã rất chú trọng giáo dục con người, nhằm phát triển vốn con người, phục vụ quá trình phát triển kinh tế và đã tạo nên các kỳ tích kinh tế ấn tượng. Quá trình tăng trưởng nhanh của Hàn Quốc cho thấy quốc gia này rất chú trọng giáo dục, đặc biệt là xây dựng năng lực khoa học và công nghệ nhằm thực thi mục tiêu rút ngắn khoảng cách công nghệ với người dẫn đầu.

2.1. Về giáo dục giá trị nhân cách

Với đặc trưng là một quốc gia chịu ảnh hưởng Khổng giáo khá mạnh, cùng với mục tiêu hình thành nên các công dân có

trách nhiệm, có tri thức, có kỹ năng; các văn bản định hướng giáo dục quốc gia của Hàn Quốc cho thấy nội dung phát triển nhân cách con người Hàn Quốc có 20 giá trị nằm trong 4 phạm trù cuộc sống gồm: (1) *Cá nhân*, các giá trị là: tôn trọng cuộc sống, trung thực, chân thành, độc lập, và ôn hòa; (2) *Gia đình, hàng xóm và trường học*: trung nghĩa, hiếu thuận, lịch sự, hợp tác, và tình yêu với trường với quê hương; (3) *Xã hội*: tuân thủ pháp luật, biết quan tâm, bảo vệ môi trường, có óc suy xét, và có ý thức cộng đồng; (4) *Quốc gia và dân tộc*: tình yêu với đất nước, quốc gia và nhân loại, có ý thức về an ninh, và thống nhất hòa bình [5, tr. 257-274].

Việc xác định hệ giá trị cơ bản trong giáo dục nhân cách học sinh ở Hàn Quốc phản ánh giá trị quan châu Á điển hình khi nhìn cá nhân gắn với các giá trị theo các phạm trù từ bản thân cho tới gia đình, xã hội và đất nước các giá trị này khá tương đồng với thế giới quan của Khổng giáo. Tuy nhiên, Hàn Quốc hiện nay đang phải đối mặt những vấn đề đạo đức nảy sinh trong xã hội như: người già không được chăm sóc, phân hóa xã hội sâu sắc... Trong giáo dục còn tồn tại những vấn nạn, như: bạo lực, học đường, quá chú trọng kiến thức hàn lâm mà ít chú ý tới các nội dung giáo dục nhân cách đạo đức, sự cạnh tranh điểm số khốc liệt nơi trường học. Đặc biệt, sau vụ chìm phà Sewol tháng 4/2014 khiến cho 304 người thiệt mạng mà phần lớn là học sinh lớp 11 đã có sự chỉ trích mạnh trong xã hội Hàn Quốc về tình trạng thiếu coi trọng mạng sống, không có tinh thần nhân ái, thiếu đạo đức, mất niềm tin... Vì vậy, Hàn Quốc đã ban hành Đạo luật Đẩy mạnh giáo

dục nhân cách, có hiệu lực từ tháng 7/2015. Đạo luật này yêu cầu các học sinh từ mẫu giáo đến tiểu học và trung học cần có các bài học phát triển “nhân cách con người và các năng lực tương ứng”, dạy học sinh cách thức “phát triển tâm lý và thái độ cần thiết để chung sống với người khác, và hài hòa với tự nhiên”. Các giá trị đạo đức cốt lõi mà Đạo luật hướng đến là: lịch sự, hiếu thảo, trung thực, trách nhiệm, tôn trọng, quan tâm, giao tiếp và hợp tác [9].

2.2. Về giáo dục nhận thức và xây dựng khuôn khổ năng lực cốt lõi

Kể từ 2006 đến nay, Hàn Quốc triển khai một số điều chỉnh mới trong chương trình giáo dục. Theo nội dung của cải cách năm 2015, tư tưởng và mục tiêu giáo dục được gói gọn trong khái niệm *Hongik Ingan* (hàm ý “sống và làm việc vì lợi ích của tất cả nhân loại”) [6]. Đây là tinh thần sáng lập của triều đại đầu tiên trong lịch sử Hàn Quốc và hiện nay được xem như mục tiêu giáo dục chính thức ở Hàn Quốc. Trên tinh thần này, mục tiêu của giáo dục Hàn Quốc là nhằm hỗ trợ tất cả mọi người có thể hoàn thiện nhân cách cá nhân, phát triển năng lực để đạt được cuộc sống độc lập, và trở thành công dân tích cực của nền dân chủ, có thể tham gia xây dựng nhà nước dân chủ và thúc đẩy sự thịnh vượng của tất cả nhân loại. Bản cải cách giáo dục năm 2015 đưa ra các nội dung mục tiêu giáo dục cá nhân gồm [5]: (1) *Con người độc lập* có thể tự tạo nên bản sắc riêng và phục vụ cho cuộc sống tương lai của người đó, trên nền tảng tăng trưởng và phát triển toàn diện; (2) *Cá nhân riêng biệt* có thể tạo nên những điều mới lạ thông qua áp dụng các ý tưởng và

triển khai nó với tinh thần tự cường, dựa trên các tri thức và kỹ năng cơ bản; (3) *Con người tinh tế* biết chú trọng phát triển văn hóa con người, dựa trên năng lực văn hóa và các giá trị đa nguyên để tạo nên những giá trị mới; (4) *Công dân dân chủ* có thể tương tác với thế giới với ý thức cộng đồng và biết chung sống cùng người khác với tinh thần quan tâm và chia sẻ.

Các nội dung cải cách giáo dục năm 2015 xác định kỹ năng cốt lõi cần chú trọng trong giáo dục tiểu học và trung học gồm: *Năng lực tự quản lý*: khả năng tự định hướng cuộc sống mang bản sắc riêng và sự tự tin, với các năng lực cơ bản cần có trong cuộc sống và sự nghiệp; *Năng lực sở hữu tri thức/ thông tin*: khả năng đạt được tri thức và thông tin từ các luồng đa dạng để giải quyết vấn đề theo hướng duy lý. *Năng lực tư duy sáng tạo*: năng lực tạo nên những điều mới lạ nhờ sự tích hợp tri thức, kỹ năng, và kinh nghiệm từ các lĩnh vực chuyên môn khác nhau trên nền tảng tri thức cơ bản bao quát; *Năng lực thẩm mỹ - cảm xúc*: khả năng khám phá và đánh giá ý nghĩa và giá trị cuộc sống, dựa trên thấu cảm về người khác và nhạy cảm văn hóa; *Năng lực giao tiếp*: năng lực diễn đạt hiệu quả tư tưởng và cảm xúc trong những tình huống khác nhau, biết lắng nghe và tôn trọng ý kiến người khác; *Năng lực dân sự*: khả năng tham gia tích cực vào phát triển cộng đồng với các giá trị và thái độ cần có để trở thành một thành viên gắn bó của các cộng đồng địa phương, quốc gia và toàn cầu.

Bên cạnh đó, Hàn Quốc thiết kế chương trình giảng dạy đồng thời phát triển cả năng lực trí dục, đức dục, và thể dục ở tất cả các cấp từ mẫu giáo cho tới phổ thông. Đây là

ba trụ cột quan trọng để giáo dục nên những công dân vừa có sức khỏe dẻo dai đảm đương được các trọng trách trong môi trường toàn cầu khắc nghiệt, vừa có tri thức kỹ năng vận dụng cho cuộc sống và công việc, đồng thời có nhân cách, đức độ để đóng góp tốt hơn cho cuộc sống, cho môi trường xung quanh. Trong hệ thống giáo dục của mình, Hàn Quốc cũng hết sức coi trọng chương trình học thực nghiệm sáng tạo với hai hướng chú trọng khoa học và tập trung vào giáo dục khai phóng để có thể tạo nên những cá nhân vừa có tri thức, kỹ năng mềm vừa có năng lực sáng tạo nhằm thích ứng hiệu quả trước những biến đổi nhanh mạnh về công nghệ. Mặt khác, để ứng phó trước những thay đổi nhanh chóng trong môi trường kinh doanh, nền kinh tế tri thức và chu kỳ công nghệ rút ngắn, từ cuối thập niên 1990, Hàn Quốc xác định trọng tâm giáo dục cần hướng tới mục tiêu sáng tạo, công nghệ cao, và chất lượng, đồng thời nỗ lực xây dựng xã hội học hỏi đề cao vai trò của giáo dục và học tập suốt đời. Năm 1999, Hàn Quốc ban hành Đạo luật Học tập suốt đời [10], [11], [12], nhấn mạnh vào bốn trụ cột như nền tảng học tập xuyên suốt cuộc sống gồm: học để biết, học để làm, học để chung sống, học để trưởng thành. Đặc biệt, điều này càng có ý nghĩa trong bối cảnh của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, sự sáng tạo của con người và năng lực tích hợp chính là cầu phần cốt lõi mang lại động lực tăng trưởng và nguồn gốc của sáng tạo công nghệ. Thêm nữa, học tập suốt đời được xem như một tam giác tuần hoàn hiệu quả giữa ba mục tiêu “Tăng trưởng - Việc làm - Phúc lợi”. Việc tạo ra

các cơ hội giáo dục công bằng và dịch vụ giáo dục chất lượng đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời, cũng chính là các chính sách phúc lợi cơ bản giảm thiểu bất bình đẳng về kinh tế và xã hội.

3. Định hướng giáo dục con người ở Singapore

Là một quốc gia trẻ ở Đông Á, từng là thuộc địa của Anh, đồng thời là cửa ngõ thông thương của khu vực, Singapore có đặc trưng của một xã hội đa sắc tộc, đa văn hóa và đa tôn giáo. Cộng đồng dân cư Singapore hết sức đa dạng, gồm nhiều chủng tộc, trong đó: người Hoa chiếm 77%, người Malaysia 14%, người Ấn Độ 8% và 1% còn lại là những người nhập cư có nguồn gốc khác. Đây cũng là quốc gia có nhiều lao động nước ngoài nhập cư. Theo dự báo của Chính phủ Singapore, đến năm 2030, trước tình trạng già hóa dân số và tỷ lệ sinh thấp ngày càng trầm trọng, dân nhập cư có thể chiếm tới 36,2% dân số [13]. Với đặc điểm địa lý là một hòn đảo nhỏ bé, Singapore luôn phải đối mặt với vô vàn thách thức, do đó giáo dục được quốc gia này coi là quốc sách hàng đầu. Vào ngày 17/5/1997, Phó Thủ tướng Lý Hiển Long đã chính thức phát động chương trình Giáo dục quốc gia, nhằm đề cao giáo dục, đồng thời tăng cường tính gắn kết quốc gia và truyền cảm hứng về bản sắc quốc gia cho học sinh và thế hệ trẻ Singapore. Giáo dục quốc gia cũng nhấn mạnh vào giá trị cốt lõi của quốc đảo về chế độ trọng dụng nhân tài, hòa hợp sắc tộc và tôn giáo [14].

3.1. Về giáo dục giá trị nhân cách

Để xây dựng vị thế nổi bật khác biệt về kinh tế, khoa học công nghệ, cũng như chính trị ngoại giao, Singapore đã không ngừng nỗ lực kiến tạo các thể chế mới hiệu quả hơn trên mọi lĩnh vực và cả trong giáo dục. Nhìn nhận giáo dục và phát triển con người như quốc sách hàng đầu, Singapore liên tục có những bước tiến đi trước thời đại, như tham gia nhóm tiên phong xây dựng khung năng lực cốt lõi cho thế kỷ XXI. Năm 1997, Thủ tướng Ngô Tác Đống trong bài phát triển về tầm nhìn của Singapore hướng tới kỷ nguyên mới đã sớm nhận định Singapore cần “vượt trên các tiến bộ mình đã đạt được, hướng tới xã hội đặt con người là trung tâm” [4]. Quốc đảo sau đó cũng thành lập Ủy ban Singapore 21 gắn liền với việc ban hành báo cáo “Singapore 21: Cùng nhau, chúng ta tạo nên sự khác biệt” được xem như tầm nhìn để tăng cường ảnh hưởng lan tỏa của Singapore trong thế kỷ XXI. Tầm nhìn Singapore 21 tóm gọn trong 5 trọng tâm: (1) Mọi người Singapore cùng quan tâm; (2) Gia đình vững mạnh; (3) Cơ hội cho tất cả; (4) Nhịp đập Singapore; và (5) Công dân tích cực.

Để cụ thể hóa trong triển khai, chương trình giáo dục giá trị nhân cách học sinh của Singapore được thiết kế tập trung vào 5 mảng gồm [5]: (1) *Xây dựng nhân cách*: phát huy sức mạnh của nhân cách và các kỹ năng liên cá nhân; (2) *Quan hệ gia đình*: coi trọng đời sống gia đình; (3) *Tinh thần cộng đồng*: xây dựng tinh thần gắn kết và sự quan tâm đối với cộng đồng; (4) *Đất nước chúng ta, di sản của chúng ta* gia tăng các cam kết đối với xây dựng đất nước

và gia tăng khả năng đánh giá văn hóa và tôn giáo; (5) *Thách thức phía trước*: nâng cao nhận thức về các thách thức tương lai mà quốc gia đối mặt và thẩm nhuần niềm tin vào đất nước.

Nhìn chung, các phạm vi giáo dục nhân cách của Singapore vẫn mang đặc trưng các giá trị châu Á điển hình với các tương tác đi từ cá nhân - gia đình - nhà trường - cộng đồng - đất nước - thế giới. Song hành với giáo dục đạo đức nhân cách mỗi cá nhân, Singapore cũng thiết lập khuôn khổ đạo đức cộng đồng dựa vào hệ các giá trị cốt lõi⁴. Mục tiêu của các định hướng này hướng đến xây dựng các công dân trách nhiệm, chủ động tạo ra được các ý tưởng mới có giá trị, có nhận thức sâu sắc về đất nước, về thế giới, về thách thức mà quốc gia có thể phải đối mặt, cùng tạo nên một cộng đồng nổi bật, độc đáo, cùng đóng góp tích cực vào sự nghiệp duy trì và kiến thiết tương lai tươi sáng, thịnh vượng hơn cho đất nước Singapore.

3.2. Về giáo dục nhận thức và xây dựng khuôn khổ năng lực cốt lõi

Chương trình cải cách giáo dục năm 2009 được Bộ Giáo dục Singapore chỉ ra bốn kết quả mục tiêu đối với học sinh gồm [15]; *Cá nhân độc lập tự tin*: có ý thức mạnh về đúng sai, thích nghi và bền bỉ, hiểu mình, sáng suốt trong đánh giá, suy nghĩ độc lập và có tư duy phê phán, giao tiếp hiệu quả; *Cá nhân tự chủ biết tự định hướng*: có trách nhiệm với việc học của bản thân, biết đặt câu hỏi, phản ánh và kiên trì theo đuổi mục tiêu giáo dục; *Người đóng góp tích cực*: làm việc hiệu quả trong nhóm, triển khai ý

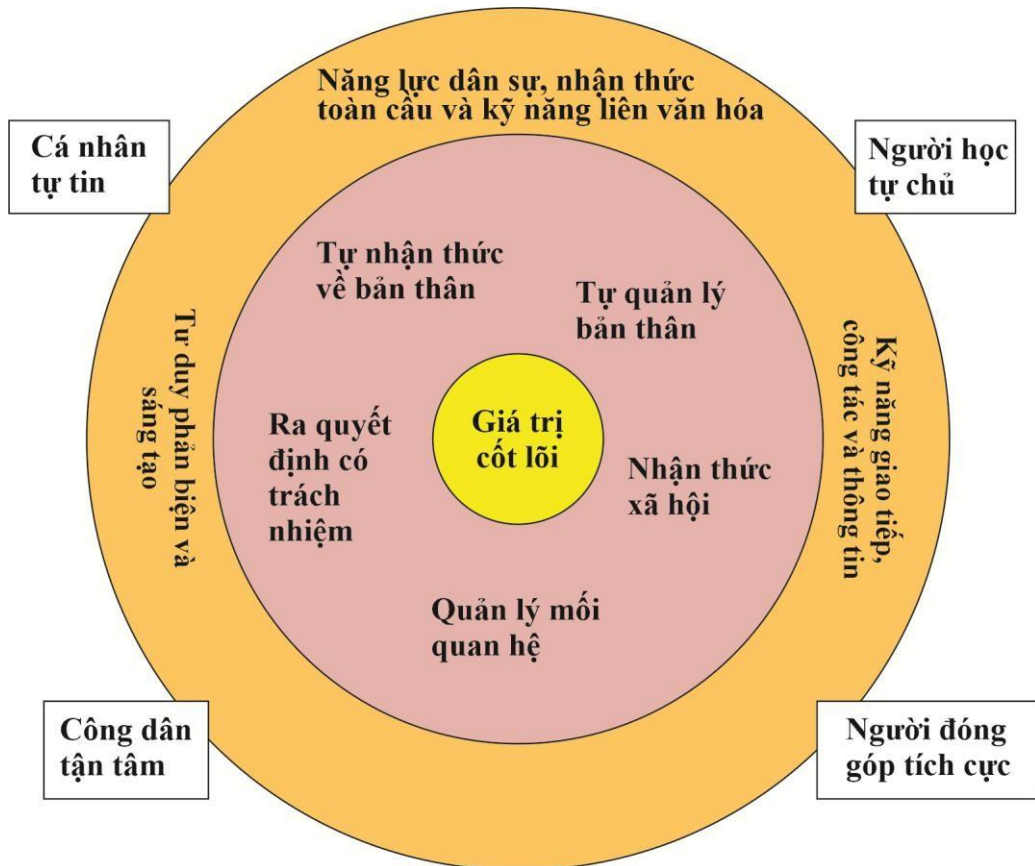
tưởng, tính toán rủi ro, sáng tạo và phấn đấu vì thành tựu; *Công dân tận tâm*: gắn kết với đất nước Singapore, có nhận thức công dân mạnh mẽ và đảm đương vai trò tích cực để cải thiện cuộc sống xung quanh tốt hơn.

Mục tiêu mà giáo dục Singapore hướng đến cho thấy sự chuẩn bị của hệ thống giáo dục Singapore để tạo dựng nên các thế hệ công dân tự tin, có năng lực điều chỉnh và tự định hướng bản thân, đóng góp tích cực trong xã hội cả nơi làm việc cũng như ở cộng đồng và có trách nhiệm công dân, tận tâm với đất nước phản ánh trong thực tế hành động của mỗi cá nhân đóng góp cho xã hội.

Từ thập niên 1990, Singapore là một trong những quốc gia đi đầu trong xây dựng “năng lực cốt lõi thế kỷ XXI” (21CC). Quốc đảo cũng thực hiện những cải cách giáo dục hướng đến “đọc ít hơn, học nhiều hơn” để tăng tính chủ động cho học sinh. Sau những cải cách giáo dục từ năm 2009, Singapore chính thức ban hành Khuôn khổ năng lực thế kỷ XXI năm 2010. Song, các nội dung cụ thể trong từng phạm vi vẫn đang tiếp tục được hoàn thiện. Theo khuôn khổ này, để thực hiện được 4 mục tiêu giáo dục, chương trình giáo dục được xây dựng trên 3 lớp gồm: giá trị cốt lõi; nhận thức về xã hội và cảm xúc; kỹ năng cho thế kỷ XXI. Trong đó, hệ năng lực mục tiêu mỗi người dân Singapore tương lai cần có gồm: (1) Lớp trung tâm với 6 giá trị cốt lõi là: tôn trọng, trách nhiệm, tự cường, liêm chính, tận tâm và hài hòa; (2) Lớp thứ hai về nhận thức xã hội và cảm xúc gồm có 5 năng lực: nhận thức về bản thân, tự quản lý bản thân, nhận thức về xã hội, quản lý mối quan hệ,

ra quyết định có trách nhiệm; (3) Lớp thứ ba là các kỹ năng, năng lực cần thiết để thích ứng với thế giới biến đổi nhanh là: năng lực dân sự, nhận thức về toàn cầu và kỹ năng liên văn hóa (CGC); tư duy phản

biện và sáng tạo (CIT); kỹ năng giao tiếp, hợp tác, và thông tin (CCI); (4) Ngoài cùng là bốn mục tiêu giáo dục gồm: cá nhân tự tin, người học tự chủ, công dân tận tâm, và người đóng góp tích cực.



Hình 1: Khuôn khổ năng lực mục tiêu học sinh thế kỷ XXI của Singapore [16]

Để có thể giáo dục được thế hệ công dân có nhân cách và có những năng lực mới, quốc đảo rất chú trọng tới giáo dục đội ngũ giáo viên và thiết kế mô hình giảng dạy phù hợp. Năm 2012, quốc đảo ban hành Mô hình phát triển giáo viên nhằm khuyến khích giáo viên học tập suốt đời và có được cuộc sống cá nhân thịnh vượng. Bộ giáo dục cũng chuẩn hóa mô hình Thực hành

giảng dạy Singapore giúp cho việc đánh giá hiệu quả việc giảng dạy và học tập trong các trường học [17]. Bên cạnh đó, sớm nhận thức được vai trò của học tập trong sự dịch chuyển hướng đến nền kinh tế tri thức, Singapore đã xúc tiến xã hội học tập suốt đời từ đầu thập niên 2000, được phản ánh trong kế hoạch Nhân lực 21. Đặc biệt, thời gian gần đây chính phủ Singapore đã có

những điều chỉnh đáng kể với nhiều chương trình khuyến khích từng công dân học tập suốt đời. Có thể kể đến là chương trình Kỹ năng tương lai, được đưa ra năm 2015 nhằm cung cấp cơ hội phát triển kỹ năng không giới hạn cho mọi người ở bất kỳ xuất phát điểm nào. Nhờ có những chính sách hiệu quả, tích cực, những cải cách dẫn đầu này mà đã mang lại cho Singapore một vị trí xếp hạng cao cả về giáo dục, tính sẵn sàng về công nghệ thông tin và truyền thông (ICT), môi trường kinh doanh, chỉ số sáng tạo...

4. Các khuôn khổ định hướng giáo dục con người thế kỷ XXI

Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) từ giữa thập niên 1990 đã triển khai chương trình nghiên cứu các năng lực cần thiết cho thế kỷ XXI ở nhiều quốc gia, được biết đến với Dự án Định nghĩa và lựa chọn năng lực cốt lõi (DeSeCo). Chương trình này vẫn đang trong quá trình thiết kế và hoàn thiện nhằm xây dựng khuôn khổ học tập hướng tới 2030 [18]. Dựa trên nghiên cứu ở nhiều quốc gia, Khuôn khổ học hỏi 2030 của OECD đưa ra mục tiêu cao nhất năm 2030 là trạng thái an lạc của cá nhân và cộng đồng, đạt được ba trụ cột bền vững, sáng tạo và kiên cường/ bền bỉ. Trong một xã hội học tập suốt đời, mỗi cá nhân là một người học hỏi không ngừng theo nhu cầu phát triển công việc và phát triển bản thân.

Khuôn khổ của OECD hướng đến 3 mục tiêu là: (1) tạo nên giá trị mới; (2) có trách nhiệm; (3) hòa giải căng thẳng và xung đột. Trong xã hội này, mỗi sinh viên cần có 5

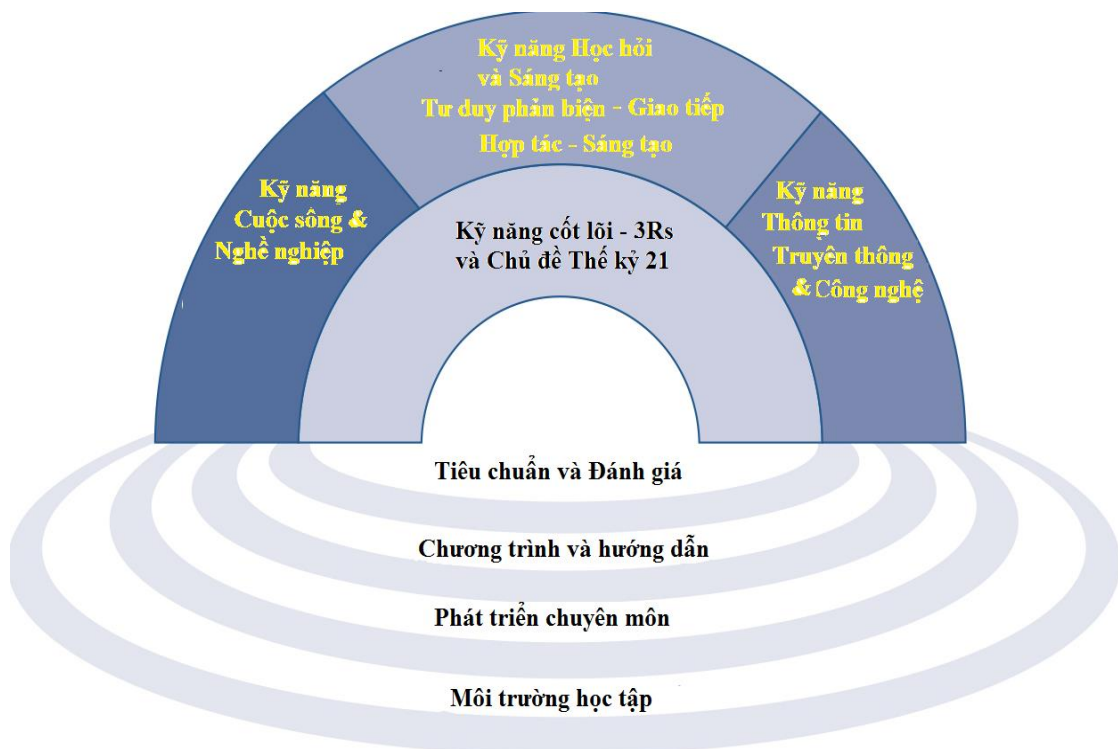
năng lực cơ bản là: đọc viết cơ bản, số học, năng lực dữ liệu, năng lực số hóa, năng lực sức khỏe.

Để đạt được các mục tiêu này, OECD phân loại năng lực kỹ năng cần có hướng đến 2030 theo 3 phạm vi năng lực gồm có [18], [19]; Tri thức (liên quan đến ngành, liên ngành, tri thức luận và chu trình thực tiễn), gồm có: STEM, toán, lịch sử, khoa học, nghệ thuật cùng với phát triển bền vững, trách nhiệm công dân toàn cầu, bí quyết kinh doanh; Kỹ năng (liên quan đến nhận thức và đa nhận thức, xã hội và cảm xúc, thể chất và thực hành): tư duy phản biện, tư duy sáng tạo, giải quyết vấn đề, hợp tác, đồng cảm, kỷ luật, và sự khéo léo; Thái độ và giá trị (cá nhân, địa phương, cộng đồng và toàn cầu) với nội dung: ham học hỏi, hiệu quả, thích nghi, trách nhiệm, tư duy cởi mở và tư duy tăng trưởng.

Trong khi đó, liên quan đến việc xây dựng khung năng lực chủ chốt cho thế kỷ XXI, Hoa Kỳ được xem như quốc gia khởi xướng đi đầu và có nhiều dự án có tiếng vang. Nổi bật nhất có thể kể đến là khuôn khổ Đối tác cho việc Học hỏi Thế kỷ XXI (còn gọi là P21) được sử dụng rộng rãi nhất trong xây dựng các kỹ năng cần thiết đối với học sinh, sinh viên và người lao động nói chung. Trong khuôn khổ này, học sinh từ mẫu giáo đến lớp 12 cần thành thạo 9 môn chủ chốt, và tìm hiểu 5 nội dung liên ngành và phát triển 3 loại kỹ năng để chuẩn bị sẵn sàng cho thành công nghề nghiệp và cuộc sống. Các mục tiêu với sinh viên và hệ thống hỗ trợ toàn diện của P21 được thể hiện ở Hình 2. Theo đó, các chủ đề của thế kỷ XXI gồm có: nhận thức về toàn cầu; năng lực tài chính, kinh tế,

kinh doanh và tinh thần kinh doanh; năng lực dân sự; năng lực sức khỏe, năng lực môi trường. P21 xác định 6 thành tố chủ chốt của việc học hỏi gồm: 1) hiểu biết sâu các chủ đề cốt lõi, 2) biết sử dụng các nội dung số thế kỷ XXI phục vụ việc học hỏi, tăng nhận thức toàn cầu cùng các kỹ năng cơ bản về tài chính, kinh tế, kinh doanh và dân sự; 3) có kỹ năng học hỏi và tư duy; 4) có năng lực cơ bản về thông tin, truyền thông và ICT, biết sử dụng các công cụ số phục vụ

việc học hỏi; 5) có kỹ năng cuộc sống; 6) có hệ thống đánh giá kỹ năng thế kỷ XXI thông qua các bài kiểm tra chuẩn hóa và sự tham dự trên lớp học. Các kỹ năng cuộc sống và nghề nghiệp cần thiết là: linh hoạt và thích ứng, sáng kiến và tự định hướng, xã hội và liên văn hóa, năng suất và trách nhiệm giải trình, lãnh đạo và trách nhiệm. Có 4 kỹ năng học hỏi và sáng tạo (4C's) là: tư duy phản biện và giải quyết vấn đề, giao tiếp, hợp tác, đổi mới và sáng tạo.

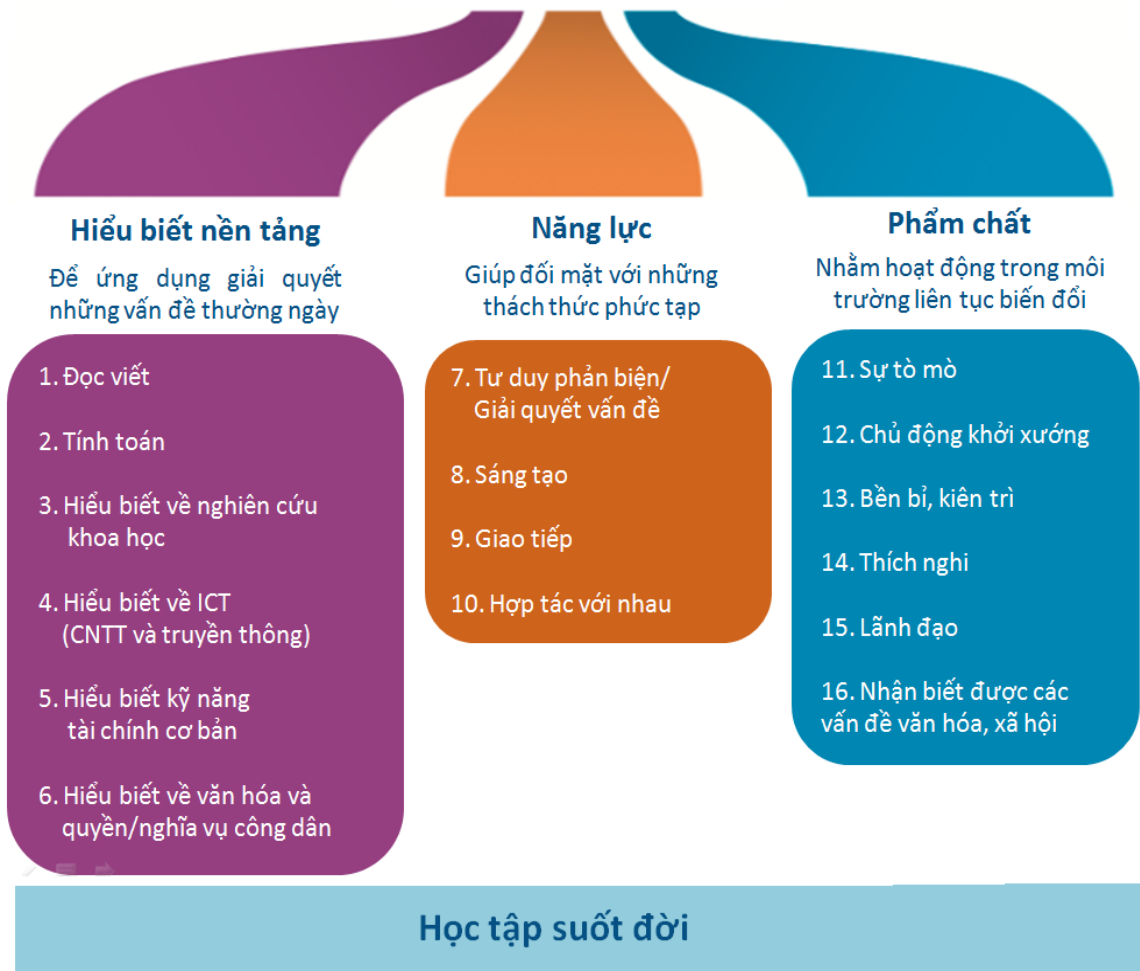


Hình 2: Khuôn khổ mục tiêu và hệ thống hỗ trợ đối với sinh viên thế kỷ XXI (P21) [20]

Ngoài ra, Diễn đàn Kinh tế thế giới (WEF) từ năm 2015 đã đưa ra 16 năng lực cốt lõi cho thế kỷ XXI phân theo 3 nhóm lớn gồm: (1) năng lực hiểu biết nền tảng (gồm: đọc viết, tính toán, nghiên cứu, hiểu biết về ICT, tài chính cơ bản, văn hóa và dân sự); (2) năng

lực cuộc sống và nghề nghiệp (gồm: tư duy phản biện giải quyết vấn đề, sáng tạo, giao tiếp, và hợp tác); (3) phẩm chất cần thiết (gồm: sự khám phá, chủ động sáng kiến, bền bỉ kiên cường, thích ứng, lãnh đạo và hiểu biết xã hội và liên văn hóa).

NHỮNG KỸ NĂNG CHO THẾ KỶ 21



Hình 3: Kỹ năng cho thế kỷ XXI của WEF [18]

Nhìn chung, các nghiên cứu cũng như việc ứng dụng ở các quốc gia chỉ ra 9 kỹ năng căn bản trong thế kỷ XXI bao gồm: tư duy phản biện, sáng tạo, siêu nhận thức (hay đa nhận thức), giải quyết vấn đề, hợp tác, có động lực, hiệu quả, tận tâm, và tự cường [22]. Đặc biệt, các kỹ năng chủ chốt trong thế kỷ XXI của P21, OECD và các quốc gia ở trên đều rất chú trọng đến kỹ năng mềm, khả năng làm việc phối hợp, hợp tác, giao tiếp trong môi trường

đa văn hóa. Do đó, kỹ năng tôn trọng sự khác biệt, thông cảm bao dung và nhận thức đa văn hóa rất được chú trọng trong chương trình giáo dục từ mẫu giáo đến lớp 12.

5. Hàm ý cho Việt Nam

Từ khảo sát kinh nghiệm của Hàn Quốc, Singapore và thế giới trong định hướng

giáo dục con người, đặc biệt trong xây dựng mục tiêu và khung năng lực cốt lõi, Việt Nam có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm sau:

Thứ nhất, Việt Nam là một quốc gia mang các giá trị châu Á điển hình, do đó những kinh nghiệm của Singapore và Hàn Quốc trong xác định định hướng mục tiêu giáo dục rất có giá trị tham khảo đối với nước ta. Có thể thấy, nội dung xây dựng và phát triển con người Việt Nam đã được Đảng ta hết sức coi trọng trong Nghị quyết 29-NQ/TW năm 2013, Nghị quyết 33-NQ/TW 2014 và đặc biệt trong Luật Giáo dục 2019 với mục tiêu giáo dục là: “Phát triển toàn diện con người Việt Nam có đạo đức, tri thức, văn hóa, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp; có phẩm chất, năng lực và ý thức công dân; có lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; phát huy tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân” [8]. Mặc dù có nhiều thảo luận về xây dựng chuẩn mực văn hóa con người Việt Nam, song đối chiếu với kinh nghiệm của Hàn Quốc và Singapore thì các mục tiêu được đề cập vẫn còn chung chung, chưa thực sự cụ thể và chưa mang tính bao quát hết các nội hàm, khía cạnh. Kinh nghiệm của hai quốc gia châu Á này cho thấy, các mục tiêu giáo dục con người được Hàn Quốc và Singapore xây dựng dựa trên bản sắc quốc gia, nền tảng kinh tế, chính trị, văn hóa và định hướng tương lai mà quốc gia muốn hướng đến. Đặc biệt, việc xác định này nhằm phải giải đáp được bốn câu hỏi: 1) cá nhân như thế nào?; 2) cá nhân tạo nên giá trị gì?; 3) vai trò trong nhóm và cộng đồng ra sao?; 4) trách nhiệm công dân của cá nhân đối với quốc gia, nhân loại như

thế nào. Các định hướng cụ thể sẽ hỗ trợ đáng kể để giúp cho việc triển khai chương trình giáo dục rõ ràng, hiệu quả hơn.

Thứ hai, nền tảng nhận thức và hành vi được định hình từ khi còn nhỏ cho tới trung học, còn từ sau trung học thì chủ yếu là phát triển kỹ năng, kỹ thuật phục vụ nghề nghiệp và cuộc sống. Do đó, việc giáo dục nhân cách cũng như trách nhiệm công dân nên được chú trọng trong chương trình từ mẫu giáo tới trung học cơ sở. Việt Nam cũng có thể học hỏi Singapore, Hàn Quốc về sự kết hợp với các quốc gia phương Tây trong giáo dục nhân cách dựa trên các phạm vi cụ thể hóa như: (1) bản thân cá nhân, (2) cá nhân trong gia đình và nhà trường; (3) cá nhân trong tập thể và cộng đồng; (4) cá nhân với đất nước; và (5) cá nhân với thế giới. Việc xây dựng giá trị con người ở mỗi quốc gia căn cứ trên mục đích giáo dục để xác định những phẩm chất cốt yếu theo từng phương diện cá nhân, cộng đồng, đất nước, cho tới toàn cầu.

Thứ ba, dù nội dung chương trình và định hướng giáo dục giá trị ở mỗi quốc gia có sự khác biệt, nhưng các nội dung giáo dục nguồn nhân lực trong thời gian gần đây của các nước này đều chuyển trọng tâm sang phát triển các kỹ năng cốt lõi cho thế kỷ XXI để thích nghi, tạo lợi thế và mang lại những giá trị mới trong bối cảnh kinh tế - chính trị và công nghệ biến đổi, phát triển vô cùng nhanh. Đây là một xu hướng quan trọng được phản ánh trong đổi mới giáo dục ở các quốc gia và tư vấn của các tổ chức quốc tế. Mặc dù truyền thống tiếp tục được lưu giữ, nhưng các kỹ năng, năng lực cốt lõi mới là yếu tố then chốt, quyết định tương lai của đất nước, dân tộc. Do đó, giáo dục con người đều hướng tới xây dựng thế hệ

công dân mới, độc lập, tự chủ, vừa mang bản sắc quốc gia dân tộc, có năng lực tri thức cùng kỹ năng mềm, sở hữu các giá trị cá nhân, đồng thời mang những giá trị toàn cầu để có thể cùng sáng tạo, hợp tác trong một môi trường quốc tế không bị giới hạn. Do vậy, đây là những nội dung tham khảo rất có giá trị cho Việt Nam để có thể thích nghi, tạo lợi thế và kịp thời nắm bắt cơ hội trước môi trường thế giới biến đổi nhanh về kinh tế - chính trị và công nghệ.

Thứ tư, trong xây dựng khung năng lực cốt lõi, các khuôn khổ giáo dục phổ biến hiện nay đều nhấn mạnh phát triển 3 phạm trù năng lực: các năng lực cơ bản về đọc viết, khoa học kỹ thuật, thông tin, ICT...; các năng lực học hỏi suốt đời và sáng tạo; các năng lực phục vụ cuộc sống và nghề nghiệp. Mặc dù các khuôn khổ có sự phân chia phạm vi khác nhau, nhưng các nội dung cụ thể hầu hết đều có sự tương đồng nhất định. Các khung năng lực cốt lõi ở Singapore, Mỹ, Hàn Quốc cũng như các đề xuất của OECD, WEF là những tham khảo rất có ý nghĩa cho những quốc gia đang phát triển đi sau như Việt Nam. Ngoài ra, các điều chỉnh chính sách ở nhiều quốc gia gần đây đang hết sức quan tâm phát triển các chương trình đào tạo nghề, tái đào tạo và xây dựng xã hội học tập suốt đời, nhằm hỗ trợ mỗi cá nhân liên tục tự nâng cấp, thích ứng trước môi trường kinh doanh toàn cầu thay đổi nhanh và chu kỳ công nghệ rút ngắn.

Thứ năm, một điều đáng chú ý là các chương trình giáo dục của các nước đặc biệt là các quốc gia Đông Á, đều đang chuyển sang hệ thống đặt học sinh làm trung tâm, gia tăng tính chủ động, tự chủ của học sinh, tăng khả năng thích ứng, hướng đến xã hội

học tập suốt đời, giúp người lao động có thể nâng cấp kỹ năng cũng như tái đào tạo, nhằm thích ứng với những thay đổi nhanh, mạnh, liên tục về tiến bộ công nghệ, thị trường, và nhu cầu con người. Sự điều chỉnh này có mục tiêu lớn là góp phần giảm ảnh hưởng tiêu cực của trật tự tôn ti thứ bậc theo thể giới quan Khổng giáo vốn ảnh hưởng mạnh tới đời sống văn hóa ở các nước châu Á, là một nguyên nhân cản trở tư duy phản biện và văn hóa sáng tạo ở đây. Ngoài ra, các xã hội châu Á có đặc tính cơ bản là tính duy tình, cảm tính, do vậy, cả Hàn Quốc và Singapore đều rất chú trọng xây dựng tư duy duy lý, hành động hợp lý trên cơ sở rõ ràng, chú trọng tính chính xác cho học sinh. Việt Nam với đặc trưng nông nghiệp, tính cộng đồng làng xã cao, nên những điều chỉnh này ở Singapore và Hàn Quốc là rất đáng học hỏi.

6. Kết luận

Kinh nghiệm giáo dục con người ở Hàn Quốc và Singapore đã cho thấy hai quốc gia châu Á đã bắt nhịp nhanh chóng xu hướng thế giới trong xây dựng mục tiêu và thiết lập khuôn khổ năng lực và kỹ năng cốt lõi mới cho thế kỷ XXI trước bối cảnh thế giới biến động nhanh, mạnh, nhiều bất định, gắn liền với cách mạng ICT, số hóa và nền kinh tế tri thức. Trong giáo dục con người, giáo dục nhân cách và nhận thức được hai quốc gia châu Á này hết sức chú trọng phát triển trong giai đoạn đầu đời cho đến trung học. Mặc dù cả Hàn Quốc và Singapore đều xây dựng các chủ thể giáo dục lý tưởng có nhân cách theo phạm trù đi từ cá nhân - gia đình - cộng đồng - đất nước - thế giới, song các

nội dung cụ thể vẫn có sự điều chỉnh cho phù hợp với bối cảnh, văn hóa và định hướng tương lai ở mỗi quốc gia. Với Hàn Quốc, mỗi quan tâm hàng đầu là củng cố năng lực khoa học, công nghệ và sáng tạo cũng như cần có nhận thức đúng đắn về vấn đề an ninh và thống nhất hòa bình ở Bán đảo Triều Tiên. Từ đó, 4 mục tiêu giáo dục con người của Hàn Quốc là: xây dựng con người độc lập, độc đáo, nhạy cảm văn hóa và có trách nhiệm công dân. Trong khi đó, Singapore đưa ra 4 mục tiêu (gồm: cá nhân độc lập tự tin, biết tự chủ tự định hướng, tích cực tham gia, và công dân tận tâm) với 5 giá trị cốt lõi trong xã hội là: tôn trọng, trách nhiệm, tự chủ, liêm chính, tận tâm, và hòa hợp. Quốc đảo cũng nhấn mạnh nhiều hơn vào xây dựng nhận thức sâu sắc của mỗi cá nhân về bản sắc quốc gia, thách thức quốc gia đôi mặt và trách nhiệm của cá nhân trong tạo dựng giá trị mới, mang lại tương lai thịnh vượng vững bền cho đất nước.

Những khảo sát định hướng giáo dục con người ở hai quốc gia châu Á Hàn Quốc, Singapore cũng như dự án DeSeCo của OECD, hay chương trình P21 của Hoa Kỳ và kỹ năng thế kỷ XXI của WEF phản ánh nỗ lực của các tổ chức, quốc gia trên thế giới trong tìm kiếm, thiết kế khung năng lực cốt lõi cần thiết cho mỗi người trong thế kỷ XXI. Các khuôn khổ giáo dục này đều nhấn mạnh phát triển 3 phạm trù năng lực: (1) các năng lực cơ bản về đọc viết, khoa học kỹ thuật, thông tin, ICT...; (2) các năng lực học hỏi suốt đời và sáng tạo; (3) các năng lực phục vụ cuộc sống và nghề nghiệp. Các nghiên cứu cũng như việc ứng dụng ở các quốc gia còn chỉ ra 9 kỹ năng căn bản trong thế kỷ XXI cần có, gồm: tư duy phản biện,

sáng tạo, siêu nhận thức (hay đa nhận thức), giải quyết vấn đề, hợp tác, có động lực, hiệu quả, tận tâm, và kiên cường. Bên cạnh đó, các kỹ năng chủ chốt cần có trong thế kỷ XXI trong nhiều khung định hướng giáo dục hiện nay đang ngày càng tập trung phát triển kỹ năng mềm như: tôn trọng sự khác biệt, thông cảm bao dung và nhận thức đa văn hóa, nhằm tạo dựng thế hệ công dân toàn cầu, khả năng làm việc phối hợp, hợp tác, giao tiếp trong môi trường đa văn hóa.

Về cơ bản, các định hướng mục tiêu ở các quốc gia cũng như các khuôn khổ học hỏi được OECD, WEF và các nước phát triển hướng đến là: phát triển các cá nhân có nhân cách, có trách nhiệm với bản thân, với cộng đồng, có tri thức, nhận thức liên văn hóa đa lĩnh vực và có năng lực cá nhân để cùng đóng góp tạo nên các giá trị mới, hòa giải xung đột nhằm mang lại thịnh vượng và phúc lợi chung ngày càng lớn hơn. Do đó, những cải cách chương trình giáo dục phổ biến hiện nay, nhìn chung, đều đang nỗ lực tạo nên các công dân toàn cầu có phẩm chất, năng lực, thể chất và tinh thần tham gia vào ngôi nhà toàn cầu để cùng sáng tạo, hợp tác trong môi trường quốc tế không bị giới hạn. Nó còn cho thấy rằng, các giá trị văn hóa - con người truyền thống của dân tộc vẫn tiếp tục được lưu giữ, nhưng cần hướng sang một hệ giá trị mới, tương thích với bối cảnh toàn cầu, nhằm gia tăng tích lũy vốn con người (yếu tố then chốt quyết định tương lai tươi sáng cho đất nước dân tộc). Việc tham khảo các định hướng giáo dục con người ở hai quốc gia Hàn Quốc và Singapore, cũng như các khuôn khổ phát triển năng lực phổ biến trên thế giới, mang ý nghĩa gợi mở rất lớn cho việc xây dựng hệ giá trị văn hóa và con người, cũng như

định hướng khuôn khổ giáo dục con người ở Việt Nam hiện nay.

Chú thích

⁴ Các giá trị cộng đồng được Singapore xác định gồm: (1) các giá trị cùng chia sẻ (có 5 giá trị là: quốc gia đứng trên cộng đồng và xã hội đứng trên cá nhân, cộng đồng hỗ trợ và tôn trọng mỗi cá nhân, gia đình là đơn vị cơ bản nhất của xã hội, đồng thuận thay cho xung đột, hài hòa sắc tộc và tôn giáo); (2) các giá trị gia đình Singapore: tình yêu, chăm sóc và quan tâm, tôn trọng lẫn nhau, đạo hiếu, cam kết, giao tiếp; (3) tầm nhìn Singapore 21 gồm có 5 trọng tâm đã nêu trước đó.

Tài liệu tham khảo

- [1] Berger, A. (2000), “McGuffey’s bicentennial: Reasons to remember”, *Education Today*, 18(2), 9.
- [2] Downs, R.B. (1974), *Horace Mann: Library of Congress New York*.
- [3] Kim, Hyo-Jeong and Eom, Jeongmin (2017), “Advancing 21st century competencies in South Korea”, *Asia Society*.
- [4] “PM Goh’s vision of a new era for Singapore”, *The Strait Times*, 07/06/1997, pp.40.
- [5] Roh, Young-Ran (2004), “Value education in the Global, Information age in South Korea and Singapore”, in Lee, W.O.; Grossman, David L.; Kennedy, Kerry J.; và Fairbrother Gregory P. (eds.), *Citizenship Education in Asia and the Pacific: Concepts and Issues*.
- [6] UNESCO (2006/07), *World Data on Education - Republic of Korea 6th Edition*.
- [7] Watz, Michael (2011), “An historical analysis of character education”, *Journal of Inquiry & Action in Education*, 4(2).
- [8] “Luật Giáo dục Việt Nam 2019”, <https://luatvietnam.vn/giao-duc/luat-giao-duc-2019-175003-d1.html>, truy cập ngày 26/03/2021.
- [9] “Character Education Promotion Act”, http://elaw.klri.re.kr/eng_mobile/viewer.do?hs_eq=46387&type=part&key=16; and <http://koreajoongangdaily.joins.com/news/article/Article.aspx?aid=2999131>, truy cập ngày 26/03/2021.
- [10] “Education, the driving force for the development of Korea”, Ministry of Education, Korea, http://www.koreaneducentreinuk.org/wp-content/uploads/downloads/Education_the-driving-force-for-the-development-of-Korea.pdf, truy cập ngày 26/03/2021.
- [11] *Korea’s Livelong education Act*, http://elaw.klri.re.kr/eng_mobile/viewer.do?hs_eq=16217&type=sogan&key=2, truy cập ngày 26/03/2021.
- [12] Lee, Jung Eun (2010), "Implementation of Lifelong Learning Policies in South Korea: A World Society Perspective4", *Adult Education Research Conference*, <http://newprairiepress.org/aerc/2010/papers/45>, truy cập ngày 26/03/2021.
- [13] Singapore’s National Population and Talent Division (2013), Population White Paper – A Sustainable Population for a Dynamic Singapore, <https://www.strategygroup.gov.sg/images/chart7.png.pdf>, truy cập ngày 26/03/2021.
- [14] Launch of National Education (1997) <http://eresources.nlb.gov.sg/history/events/44fa0306-ddfe-41bc-8bde-8778ff198640#4>, truy cập ngày 26/03/2021.

- [15] “Desired outcomes of education”, *Ministry of Education, Singapore*
<https://www.moe.gov.sg/education-in-sg/desired-outcomes>, truy cập ngày 26/03/2021.
- [16] <https://www.moe.gov.sg/education/education-system/21st-century-competencies>, truy cập ngày 26/03/2021.
- [17] <https://www.moe.gov.sg/education-in-sg/our-teachers>, truy cập ngày 26/03/2021.
- [18] OECD (2018), *The Future of Education and Skills: Education 2030*,
[https://www.oecd.org/education/2030/E2030%20Position%20Paper%20\(05.04.2018\).pdf](https://www.oecd.org/education/2030/E2030%20Position%20Paper%20(05.04.2018).pdf), truy cập ngày 26/03/2021.
- [19] Taguma, M., D. Rychen and L. Lippman (2016), *Education 2030: Draft discussion paper on the progress of the OECD learning framework 2030*,
https://www.oecd.org/education/2030-project/contact/E2030_Progress_report_on_the_conceptual_framework_with_visual_presentation.pdf, truy cập ngày 26/03/2021.
- [20] Fadel, C. (2008) *21st Century Skill: How can you prepare students for the new Global Economy*,
<http://www.oecd.org/site/educeri21st/40756908.pdf>, truy cập ngày 26/03/2021.
- [21] WEF (2015), “New vision for education: Fostering social and emotional learning through technology”,
http://www3.weforum.org/docs/WEF_New_Vision_for_Education.pdf, truy cập ngày 22/3/2021
- [22] Lamb, Stephen; Maire, Quentin; and Doecke, Esther (2017), *Key skills for the 21st Century: an evidence-based review*, Future Frontiers Analytical Report, NSW Department of Education, Sydney,
<http://vuir.vu.edu.au/35865/>, truy cập ngày 26/03/2021.